

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HÒA XUÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND - PVHXH
V/v tổ chức Hội nghị cán bộ, công
chức, viên chức, người lao động

Hòa Xuân, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính, Trung tâm
Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một
số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và
Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Luật số 97/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật
Thanh niên và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Thực hiện Công văn số 5919/SNV-XDCQ ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Sở
Nội vụ thành phố về việc tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao
động;

UBND phường Hòa Xuân hướng dẫn một số nội dung về tổ chức Hội nghị
cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn
phường như sau:

I. NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC

1. Tất cả các cơ quan, đơn vị đều phải tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức,
viên chức và Người lao động¹ (sau đây gọi tắt là Hội nghị CBCCVC-NLĐ) hàng
năm để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trực tiếp tham gia đóng
góp ý kiến về quản lý và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

2. Hội nghị được tổ chức dân chủ, thiết thực, bảo đảm các nội dung quy định
tại Điều 51, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số CBCCVC-NLĐ
của cơ quan, đơn vị hoặc ít nhất 2/3 tổng số đại biểu được triệu tập có mặt dự hội
nghị. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% số người
dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp
với đạo đức xã hội.

¹ Trừ khối trường học tổ chức Hội nghị theo năm học

II. HÌNH THỨC TỔ CHỨC

- Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức.

- Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần sau khi kết thúc năm công tác của cơ quan, đơn vị nhưng không chậm hơn 03 tháng của năm công tác tiếp theo do người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định.

- Hội nghị bất thường: Tổ chức khi có 1/3 CBCCVC-NLĐ của cơ quan, đơn vị yêu cầu hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị thấy cần thiết.

- Trường hợp không thể tổ chức Hội nghị CBCCVC-NLĐ vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự quy định tại điểm c khoản 2 Điều 51 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

Việc xác định năm tổ chức hội nghị và năm của các báo cáo trình bày tại hội nghị như sau:

- Hội nghị tổ chức từ ngày 01/01/2026 đến 31/3/2026.

- Maket Hội nghị: Hội nghị Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năm 2026.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ

Căn cứ Khoản 2, Điều 51, Mục 2, Chương III, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 có nêu rõ:

“2. Thành phần dự hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được quy định như sau:

a) Đối với cơ quan, đơn vị có tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ít hơn 100 người, thì tổ chức hội nghị toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị, trừ trường hợp quy định tại điểm b và điểm d khoản này;

b) Đối với cơ quan, đơn vị có tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từ 100 người trở lên hoặc có ít hơn 100 người nhưng làm việc phân tán trên địa bàn rộng hoặc vì lý do nghiệp vụ không thể bỏ vị trí làm việc, thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định thành phần tham dự hội nghị là toàn thể cán

bộ, công chức, viên chức, người lao động hoặc đại biểu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị;

c) Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là hai phần ba tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị hoặc ít nhất là hai phần ba tổng số đại biểu được triệu tập có mặt. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội;

d) Đối với các cơ quan, đơn vị có đơn vị trực thuộc, khi tổ chức hội nghị có thể mời người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị trực thuộc nếu thấy cần thiết;

đ) Cơ quan, đơn vị có từ 07 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trở xuống có thể tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nếu thấy cần thiết.”

IV. NỘI DUNG HỘI NGHỊ

1. Hợp trù bị và tổ chức lấy ý kiến cán bộ chủ chốt

- Người đứng đầu triệu tập họp trù bị và tổ chức lấy ý kiến cán bộ chủ chốt để thống nhất chủ trương, thông qua kế hoạch, mục tiêu, nội dung hội nghị, dự kiến thời gian tổ chức hội nghị.

- Thành phần dự họp là đại diện của cấp tổ chức hội nghị gồm: Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, bí thư cấp ủy, bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (nếu có), trưởng ban thanh tra nhân dân.

- Người đứng đầu chuẩn bị các văn bản, báo cáo sau:

+ Báo cáo kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; Báo cáo kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị;

+ Báo cáo đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác hằng năm;

+ Báo cáo tổng kết phong trào thi đua; xét khen thưởng và bàn, thống nhất xây dựng kế hoạch nội dung thi đua năm tiếp theo; nội dung giao ước thi đua.

- Bầu Ban Thanh tra nhân dân:

+ Dự kiến nhân sự bầu Ban thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật (nếu có).

+ Người đứng đầu cơ quan, đơn vị ký Quyết định thành lập Ban Thanh tra nhân dân.

- Ngoài các văn bản, báo cáo nêu trên, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chuẩn bị các nội dung cần công khai theo quy định tại Điều 46, Mục 1, Chương III của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

- Các nội dung đề CBCCVC-NLĐ thảo luận và quyết định tại hội nghị theo quy định tại Điều 49, Mục 2, Chương III của Luật Thực hiện dân chủ cơ sở và các nội dung CBCCVC-NLĐ tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định tại Điều 53, Mục 3, Chương III của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổng hợp, tiếp thu ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo các văn bản, báo cáo để quyết định triệu tập hội nghị.

2. Hoàn chỉnh hồ sơ

Người đứng đầu đơn vị căn cứ kết quả tham gia ý kiến để tổng hợp, hoàn chỉnh các văn bản, báo cáo đưa ra hội nghị của cơ quan, đơn vị.

V. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG HỘI NGHỊ

1. Chào cờ (hát Quốc ca);

2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, báo cáo số lượng dự hội nghị; thông qua chương trình hội nghị;

3. Giới thiệu và mời đoàn chủ tịch lên điều hành hội nghị người đứng đầu, đại diện Cấp ủy chi bộ;

4. Đoàn Chủ tịch cử thư ký hội nghị và phân công nhiệm vụ: Thư ký hội nghị do đoàn chủ tịch cử và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của đoàn chủ tịch;

5. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại điểm a và điểm c khoản 3, Điều 51 Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 cụ thể như sau:

- Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị;

- Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch công tác hằng năm.

6. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham dự hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị (nếu có);

7. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tiếp thu, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tiếp theo của cơ quan, đơn vị;

8. Đại diện Ban Thanh tra nhân dân trình bày báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong năm và chương trình công tác năm tiếp theo;

9. Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại Điều 49 của Luật dân chủ ở cơ sở năm 2022 (nêu có) gồm:

- Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị².
- Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của CBCCVC-NLĐ tại cơ quan, đơn vị ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.
- Nội dung nghị quyết hội nghị CBCCVC-NLĐ.
- Các công việc tự quản khác trong nội bộ cơ quan, đơn vị không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

10. Tổ chức khen thưởng cá nhân, tập thể của cơ quan, đơn vị có thành tích trong công tác; phát động phong trào thi đua;

11. Thông qua nghị quyết hội nghị;

² Điều 60 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025 quy định việc Tổ chức Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị như sau:

"1. Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị do hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bầu gồm từ 03 đến 09 thành viên.

Trường hợp cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù hoặc hoạt động phân tán thì hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thể quyết định số lượng thành viên Ban Thanh tra nhân dân nhiều hơn để bảo đảm hoạt động có hiệu quả.

Trường hợp cơ quan, đơn vị có từ 07 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trở xuống hoặc trong các trường hợp đặc thù thì không tổ chức Ban Thanh tra nhân dân.

2. Thành viên Ban Thanh tra nhân dân là người đang công tác trong cơ quan, đơn vị, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong cơ quan, đơn vị, có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và tự nguyện tham gia Ban Thanh tra nhân dân; không đồng thời là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, kế toán trưởng của cơ quan, đơn vị.

3. Nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 năm. Trong nhiệm kỳ, nếu khuyết thành viên hoặc thành viên Ban Thanh tra nhân dân không hoàn thành nhiệm vụ, không còn được tin nhiệm hoặc xin thôi làm nhiệm vụ thì hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động quyết định cho thôi làm nhiệm vụ và bầu người khác thay thế.

4. Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng ban chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; Phó Trưởng ban có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ; các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban".

12. Kết thúc.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, có trách nhiệm trong việc tổ chức đề CBCCVC-NLĐ bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể CBCCVC-NLĐ.

a) Người đứng đầu có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị CBCCVC-NLĐ hoặc tổ chức gửi phiếu ý kiến đề CBCCVC-NLĐ bàn, quyết định các nội dung quy định tại Điều 49 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Người đứng đầu phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị CBCCVC-NLĐ, quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị và các nội dung khác đã được CBCCVC-NLĐ thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Định kỳ 06 tháng một lần, người đứng đầu tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị CBCCVC-NLĐ; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể CBCCVC-NLĐ trong cơ quan, đơn vị.

d) CBCCVC-NLĐ trong cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 49 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể CBCCVC-NLĐ không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến lãnh đạo cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

2. Sau Hội nghị, các đơn vị báo cáo kết quả Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về UBND phường (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội) **trước ngày 06 tháng 4 năm 2026.**

UBND phường hướng dẫn để các cơ quan, đơn vị, địa phương được biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ thành phố (báo cáo);
- Lãnh đạo UBND phường (báo cáo);
- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường;
- Lưu: VT, PVHXXH.

CHỦ TỊCH



Đặng Quang Vinh